

Số: 144/2020/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ứng Thanh L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số nhà x, tổ 7, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quý T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 02, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ứng Thanh L và anh Nguyễn Quý T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ứng Thanh L và anh Nguyễn Quý T cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Quý T.A, sinh ngày 02/9/2015 và thống nhất thoả thuận: Giao cháu Nguyễn Quý T.A cho chị Ứng Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Quý T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do chị L chưa có yêu cầu) và được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Ứng Thanh L và anh Nguyễn Quý T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Ứng Thanh L tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000390, ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Ứng Thanh L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- THADS TP Tuyên Quang;
- UBND phường T; H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh